

Số: /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định Quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn NSNN; Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định Quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn NSNN;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng

kinh phí thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị có hoạt động đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng kinh phí thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng kinh phí thường xuyên

1. Cục trưởng các Cục trực thuộc Bộ quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Cục và các đơn vị thuộc Cục có giá trị từ 01 tỷ đồng đến dưới 45 tỷ đồng.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc các Cục trực thuộc Bộ quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị đến dưới 01 tỷ đồng.

3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ (không bao gồm các Cục thuộc Bộ) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị dưới 10 tỷ đồng.

4. Bộ trưởng quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin đối với các trường hợp còn lại ngoài quy định lại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

- Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tại Điều 3 Quyết định này chịu trách nhiệm về sự cần thiết, sự phù hợp với nguyên tắc, tiêu chí, đảm bảo theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; chịu trách nhiệm về hồ sơ rà soát để ban hành quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện theo thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, tiết kiệm, hiệu quả.

- Trung tâm Công nghệ thông tin có trách nhiệm:

+ Chủ trì tham mưu ban hành danh mục hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước của Bộ Giao thông vận tải hàng năm, đảm bảo thời hạn hoàn thành trước ngày 30/6 năm tài chính trước.

+ Chủ trì tham mưu về tổ chức thẩm định và quyết định đầu tư đối với các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin được quy định tại khoản 4 Điều 3 Quyết định này.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT Bộ GTVT (để công khai);
- Lưu: VT, TC (T).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Danh Huy